CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:15 /2026/NQ-ĐHĐCĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2025 – 2026

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2025 - 2026 (01/07/2025 - 30/06/2026) đã được kiểm toán)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020, Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa, được sửa đổi và bổ sung tùy từng thời điểm; và*
- *Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2025 - 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 02/11/2026 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Công ty**").*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2025 - 2026 (01/07/2025 - 30/06/2026) đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm tài chính 2025 - 2026 (từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/06/2026)

I. Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán niên độ 2025 - 2026

1. Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 30/06/2026

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2026	30/06/2025
Tài sản ngắn hạn	16.857.144.703.572	14.258.223.051.150
Tài sản dài hạn	20.681.639.391.246	20.639.923.040.656
Tổng tài sản	**37.538.784.094.818**	**34.898.146.091.806**

NGUỒN VỐN	30/06/2026	30/06/2025
Nợ phải trả	20.637.148.255.439	18.732.352.055.071
Nguồn vốn chủ sở hữu	16.901.635.839.379	16.165.794.036.735
Tổng nguồn vốn	**37.538.784.094.818**	**34.898.146.091.806**

2. Kết quả hoạt động kinh doanh riêng niên độ 2025 - 2026

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2025 - 30/06/2026)	Niên độ (01/07/2024 - 30/06/2025)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.799.924.532.985	17.671.732.525.025
Giá vốn hàng bán	14.650.091.631.104	16.326.635.254.738
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	**404.426.272.123**	**840.477.303.990**
Lợi nhuận trước thuế	**463.435.297.819**	**830.554.702.260**
Lợi nhuận sau thuế	**459.984.313.503**	**817.110.791.415**

Thông tin chi tiết báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: *www.ttcagris.com.vn* và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TPHCM theo quy định về công bố thông tin.

3. Ý kiến của Kiểm toán

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2026, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng."

II. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán niên độ 2025 - 2026

1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 30/06/2026

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2026	30/06/2025
Tài sản ngắn hạn	23.685.999.014.075	20.054.307.978.992
Tài sản dài hạn	14.112.595.022.487	12.624.789.182.197
Tổng tài sản	**37.798.594.036.562**	**32.679.097.161.189**

NGUỒN VỐN	30/06/2026	30/06/2025
Nợ phải trả	25.338.172.126.135	21.828.307.600.392
Nguồn vốn chủ sở hữu	12.460.421.910.427	10.850.789.560.797
Tổng nguồn vốn	**37.798.594.036.562**	**32.679.097.161.189**

2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất niên độ 2025 – 2026

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2025-30/06/2026)	Niên độ (01/07/2024-30/06/2025)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.732.848.770.395	28.482.166.411.441
Giá vốn hàng bán	24.058.914.878.291	25.497.937.296.723
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**700.860.157.035**	**1.009.510.255.606**
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**911.119.238.618**	**950.068.744.780**
Lợi nhuận sau thuế	**846.435.008.855**	**834.487.609.124**
Phân bổ cho:		
Cổ đông không kiểm soát	*4.356.945.622*	*21.992.387.934*
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	*842.078.063.233*	*812.495.221.190*
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**811,26**	**832,15**

Chi tiết báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: *www.ttcagris.com.vn* và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TPHCM theo quy định về công bố thông tin.

3. Ý kiến của Kiểm toán

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2026, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các chủ thể có liên quan khác trong Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

M.S.D.N: 3900244388 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA TỈNH TÂY NINH

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGĐ;

- Lưu: TKCT.